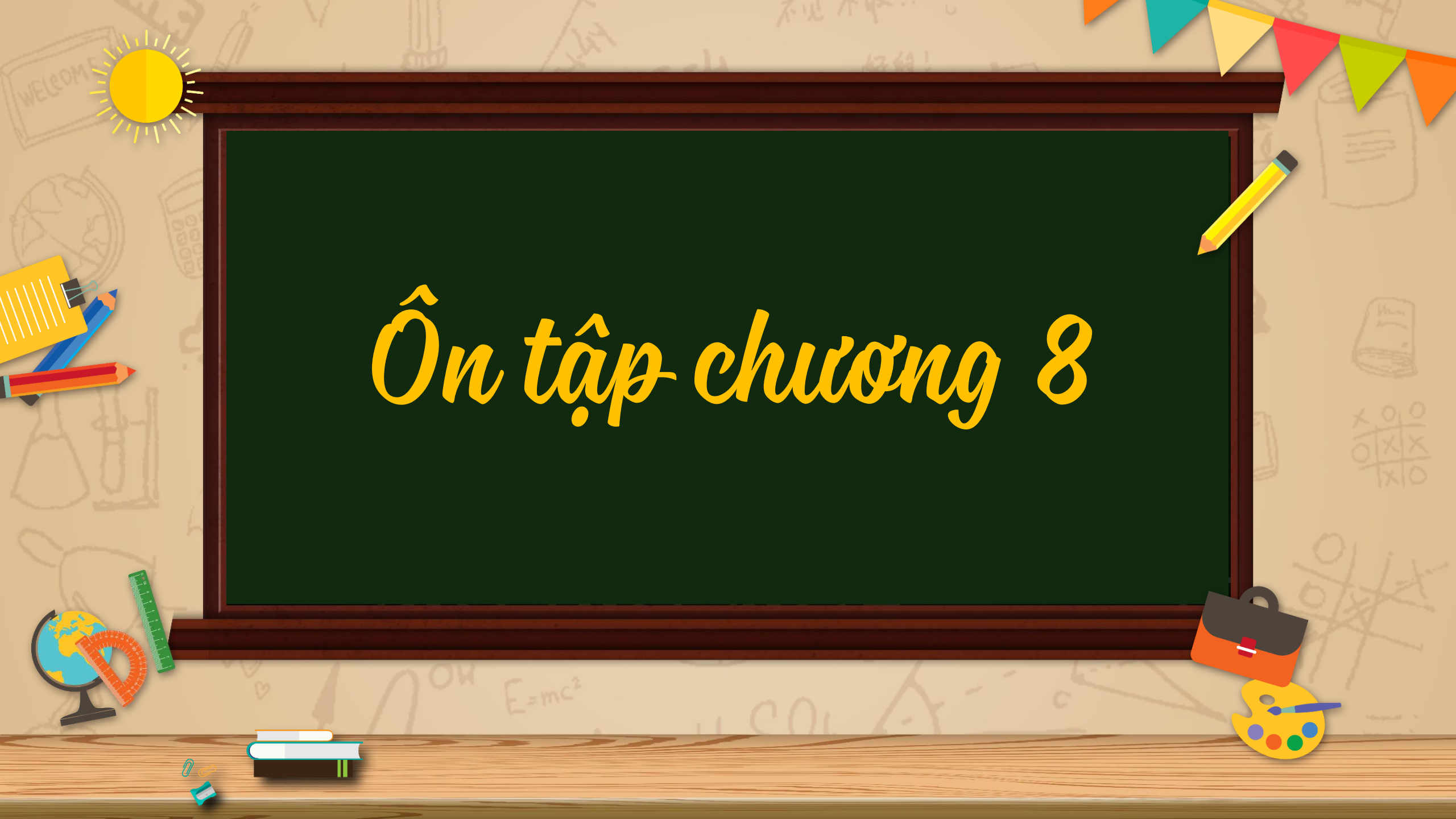
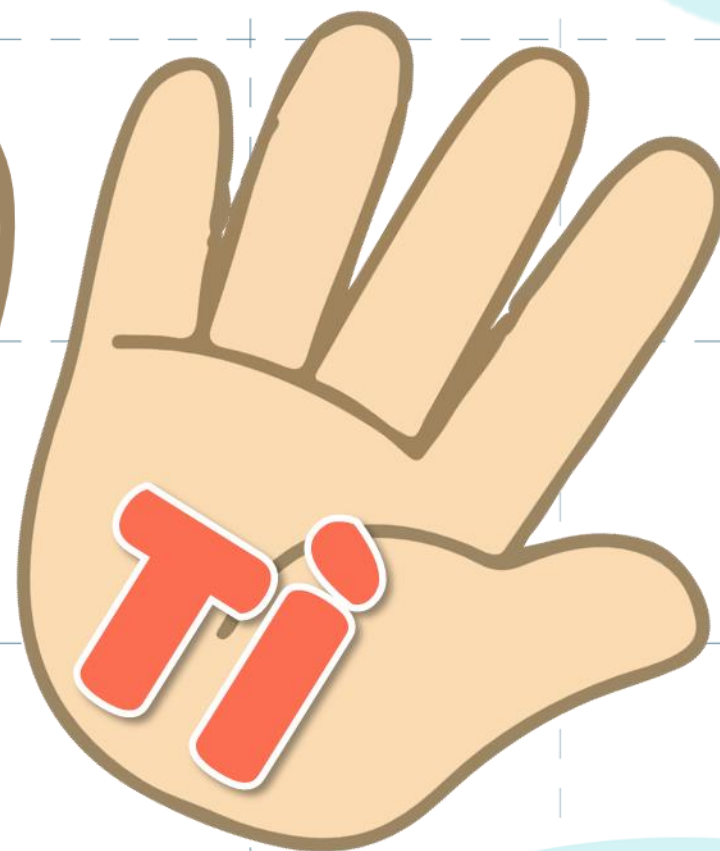
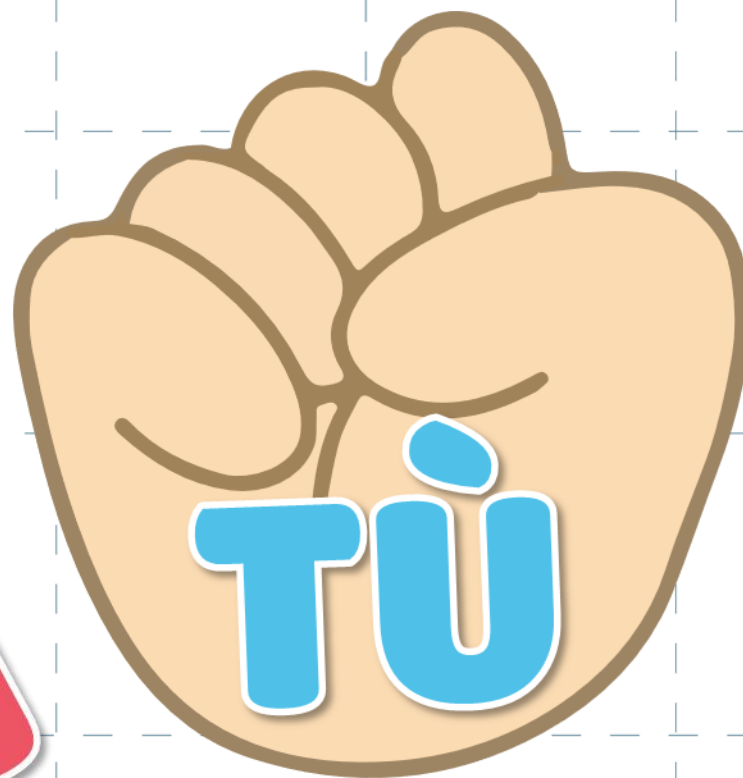


Ôn tập chương 8



KHỞI ĐỘNG

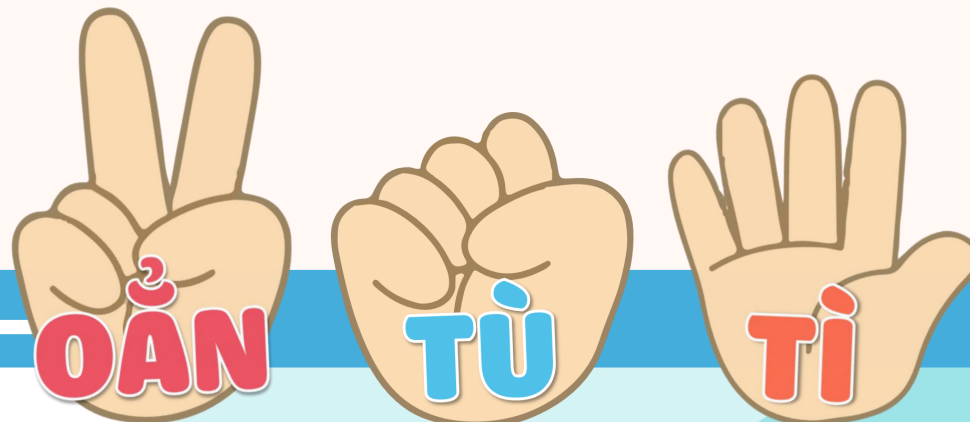




BẮT ĐẦU

CÁCH CHƠI

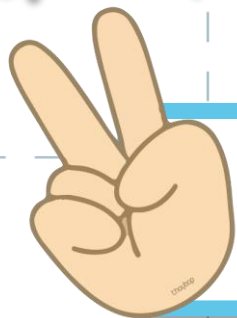
- Có 5 câu hỏi trắc nghiệm.
- Để trả lời các câu hỏi này, em hãy đưa ra kí hiệu KÉO - BÚA - BAO tương ứng với đáp án đúng
- Bạn nào trả lời đúng nhiều nhất sẽ có quà





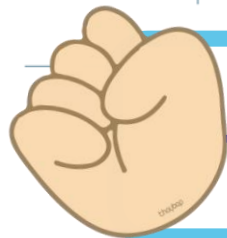
CÂU 1

Đường tròn ngoại tiếp tam giác là
đường tròn



Tiếp xúc với tất cả các cạnh của tam
giác đó

10



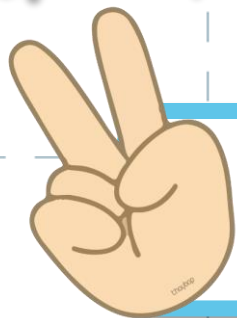
Đi qua tất cả các đỉnh của tam giác đó



Cắt tất cả các cạnh của tam giác đó

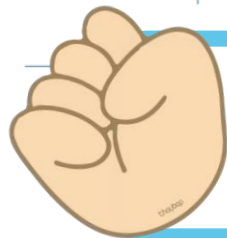
CÂU 2

Cho tứ giác ABCD nội tiếp đường tròn có $\widehat{C} = 80^\circ$. Số đo góc A là:



100°

10



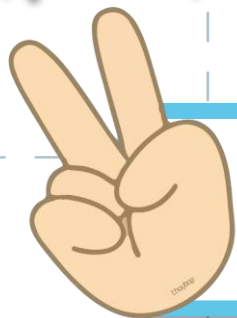
80°



160°

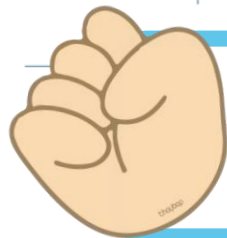
CÂU 3

Đường tròn ngoại tiếp hình vuông
cạnh bằng 2cm có bán kính là



1 cm

10



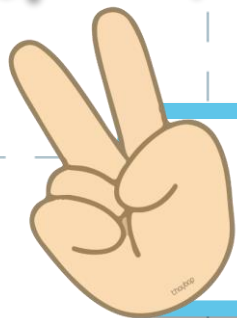
$2\sqrt{2}\text{ cm}$



$\sqrt{2}\text{ cm}$

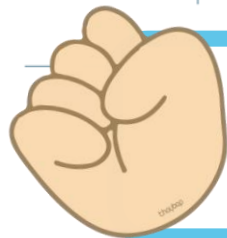
CÂU 4

Tính cạnh hình vuông nội tiếp
đường tròn (O; 3cm)



$$3\sqrt{2} \text{ cm}$$

10



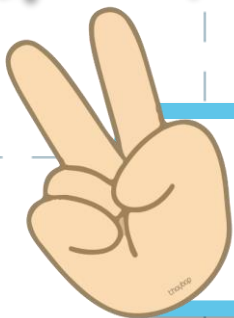
$$\frac{3}{2} \text{ cm}$$



$$6 \text{ cm}$$

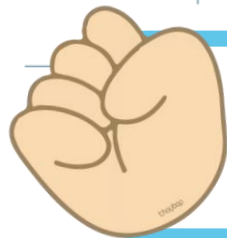
CÂU 5

Tứ giác nào sau đây không nội tiếp được một đường tròn



Hình chữ nhật

10



Hình bình hành



Hình thang cân



Luyện tập

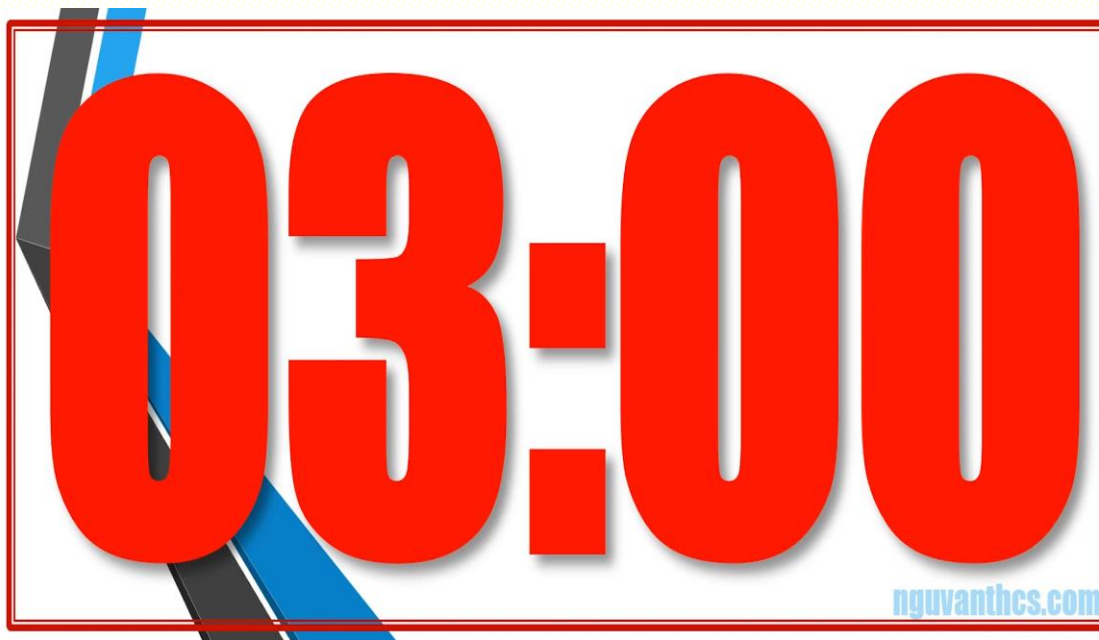


Bài 2/SGK/79

Cho đường tròn (I) nội tiếp tam giác ABC và lần lượt tiếp xúc với các cạnh BC, CA, AB tại M, N, P. Chứng minh: $\widehat{AIN} = \widehat{PMN} = \frac{1}{2} \widehat{PIN}$



**HOẠT ĐỘNG
NHÓM ĐÔI**



Bài 2/SGK/79

Cho đường tròn (I) nội tiếp tam giác ABC và lần lượt tiếp xúc với các cạnh BC, CA, AB tại M, N, P . Chứng minh: $\widehat{AIN} = \widehat{PMN} = \frac{1}{2} \widehat{PIN}$

Chứng minh

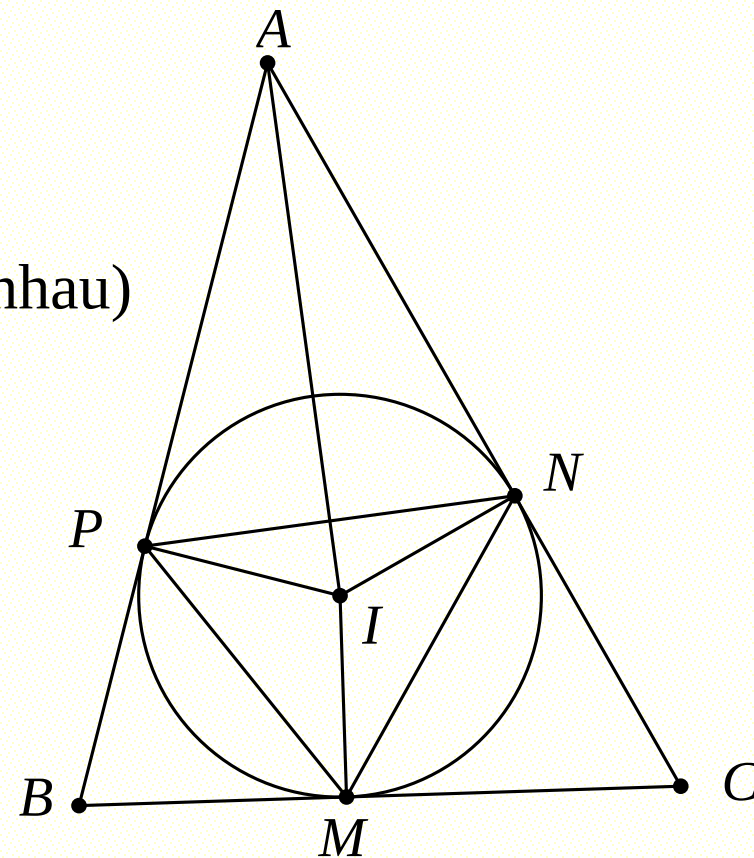
Do đường tròn (I) tiếp xúc với $\triangle ABC$ nên nhận ba cạnh AB, AC, BC là các tiếp tuyến.

Xét đường tròn (I) : IA là phân giác của $\widehat{PIN}$ (T/c tiếp tuyến cắt nhau)

$$\text{Suy ra: } \widehat{AIN} = \widehat{PIA} = \frac{1}{2} \widehat{PIN} = \frac{1}{2} \text{ số đo } \widehat{PN}$$

$$\text{Mà: } \widehat{PMN} = \frac{1}{2} \text{ số đo } \widehat{PN} \quad (\text{góc nội tiếp chắn } \widehat{PN})$$

$$\text{Do đó: } \widehat{AIN} = \widehat{PMN} = \frac{1}{2} \widehat{PIN}$$



Bài 4/SGK/79

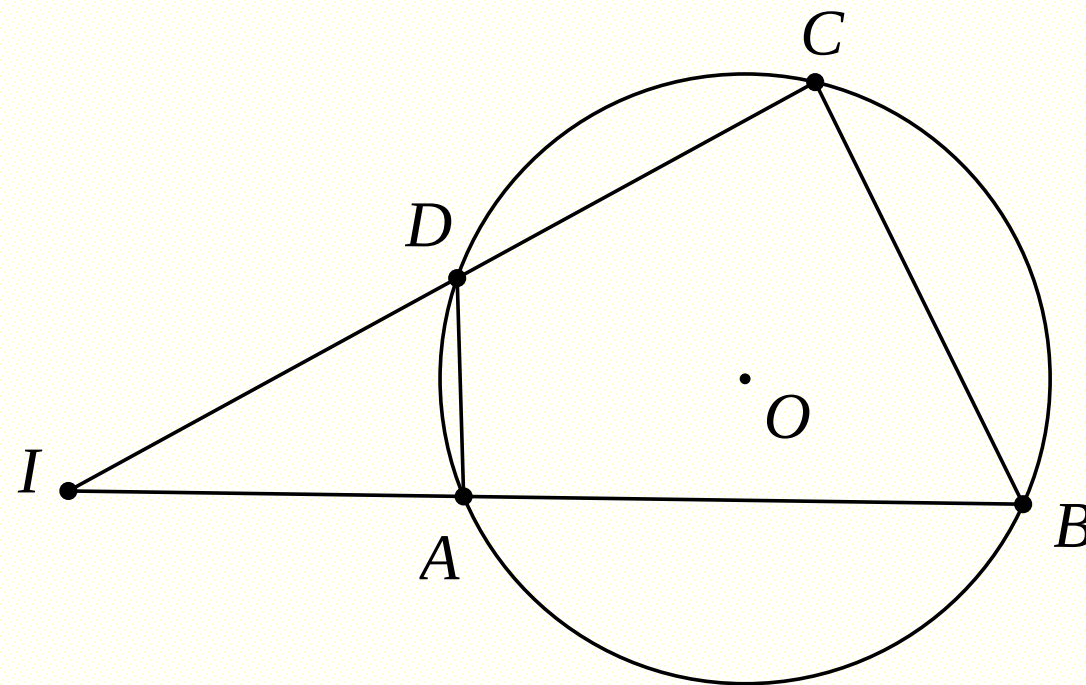
Cho tứ giác nội tiếp ABCD có hai tia CD và BA cắt nhau tại I.

Chứng minh:

a) $\angle IAD = \angle BCD$

b) $IA \cdot IB = ID \cdot IC$

HOẠT ĐỘNG NHÓM



Bài 4/SGK/79

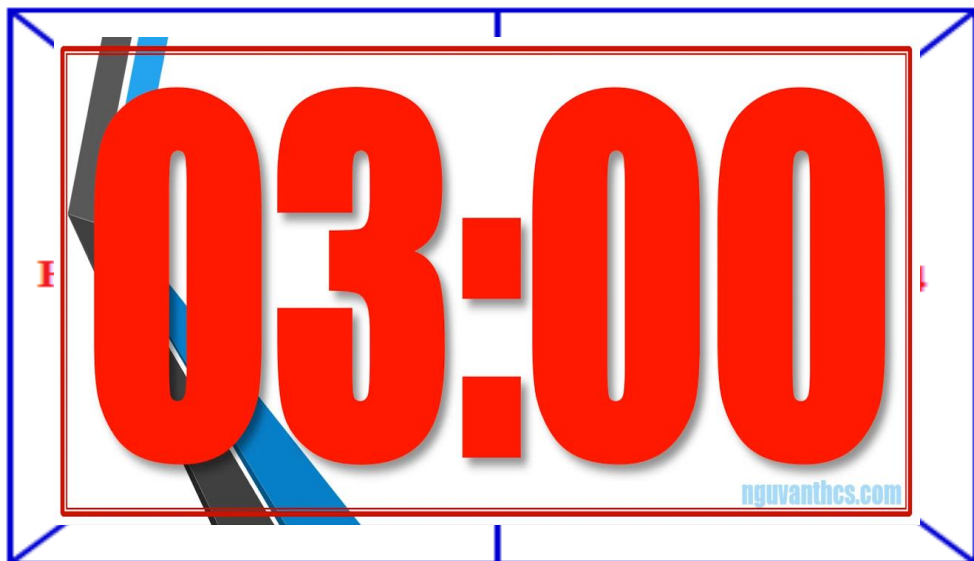
Cho tứ giác nội tiếp ABCD có hai tia CD và BA cắt nhau tại I.

Chứng minh:

a) $IAD = BCD$

b) $IA \cdot IB = ID \cdot IC$

HOẠT ĐỘNG NHÓM



- Lớp chia thành các nhóm từ 4-6 HS
- Mỗi HS có 3 phút để tự giải bài toán trên. Lời giải ghi vào vị trí tương ứng trên bảng nhóm.
- Hết 3 phút. Nhóm có 3 phút thống nhất lời giải để ghi vào phần Ý kiến thống nhất.

Bài 4/SGK/79

Cho tứ giác nội tiếp ABCD có hai tia CD và BA cắt nhau tại I.

Chứng minh:

a) $\angle IAD = \angle BCD$

b) $IA \cdot IB = ID \cdot IC$

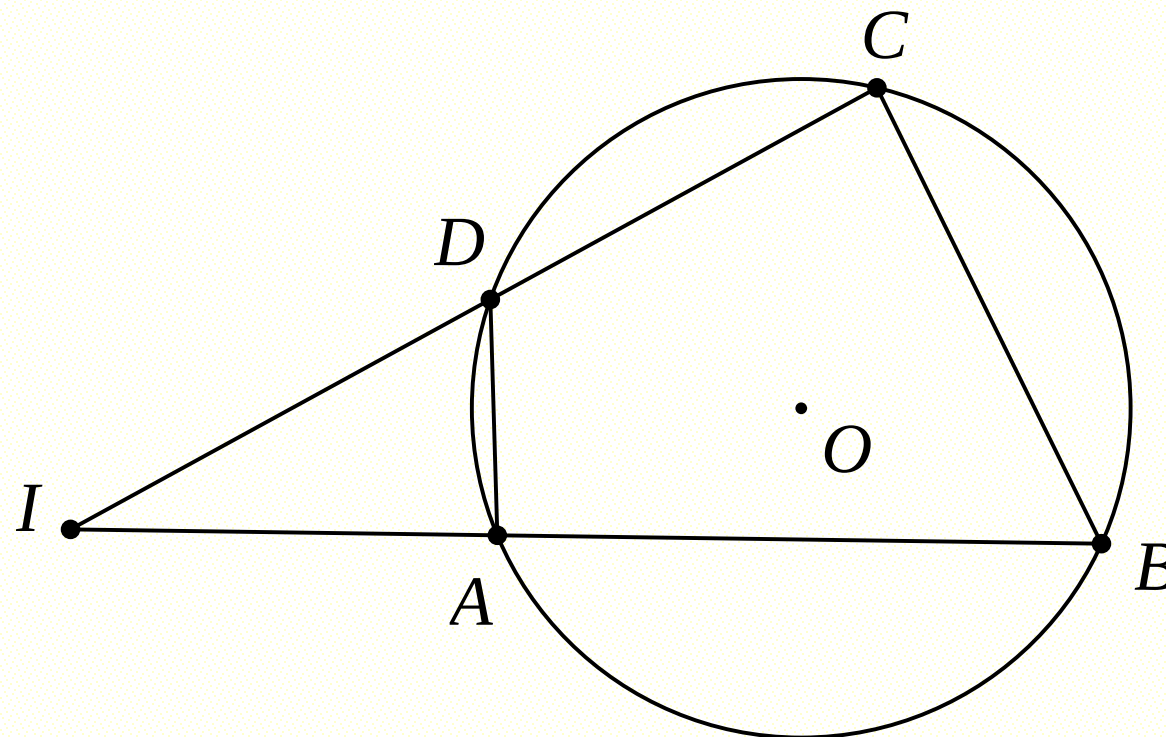
Chứng minh

a) Vì tứ giác ABCD nội tiếp nên:

$$\angle BAD + \angle BCD = 180^\circ \quad (\text{Hai góc đối nhau})$$

$$\text{Mà: } \angle BAD + \angle IAD = 180^\circ \quad (\text{Hai góc kề bù})$$

$$\text{Do đó: } \angle BCD = \angle IAD$$



Bài 4/SGK/79

Cho tứ giác nội tiếp ABCD có hai tia CD và BA cắt nhau tại I.

Chứng minh:

a) $\widehat{IAD} = \widehat{BCD}$

b) $IA \cdot IB = ID \cdot IC$

Chứng minh

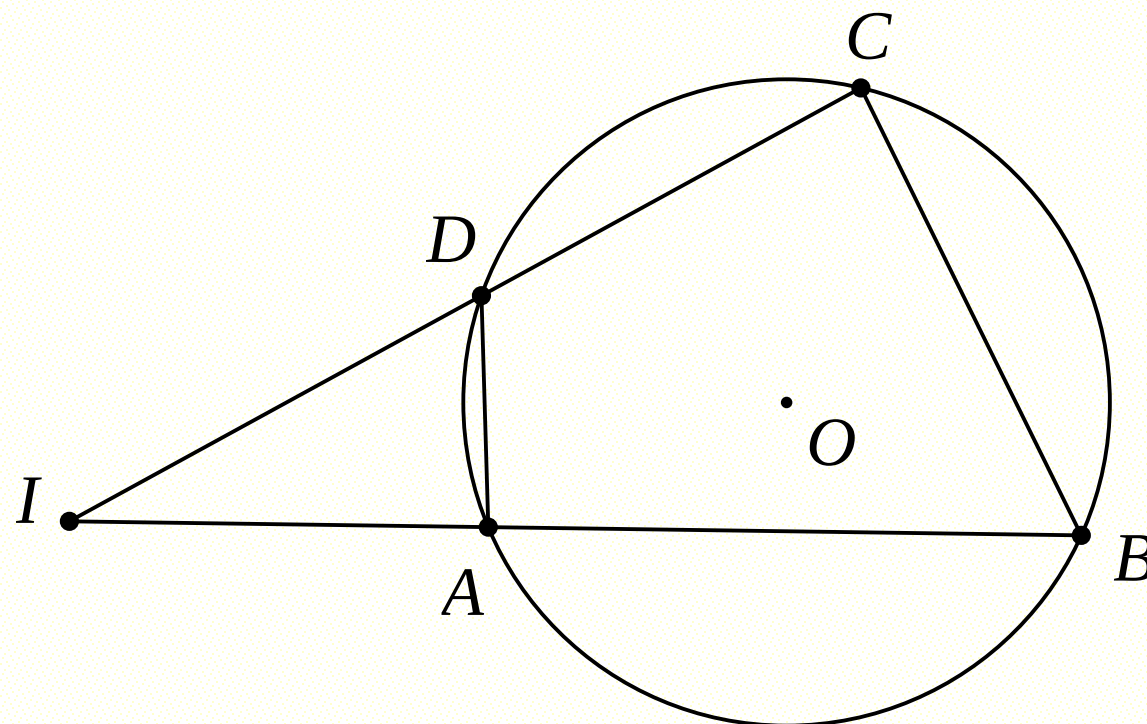
b) Xét $\triangle IAD$ và $\triangle ICB$ có:

$\widehat{I}$ chung và $\widehat{BCD} = \widehat{IAD}$ (cmt)

Suy ra: $\triangle IAD \sim \triangle ICB$ (g.g)

Suy ra: $\frac{IA}{IC} = \frac{ID}{IB}$

Hay: $IA \cdot IB = IC \cdot ID$



Bài 3/SGK/79

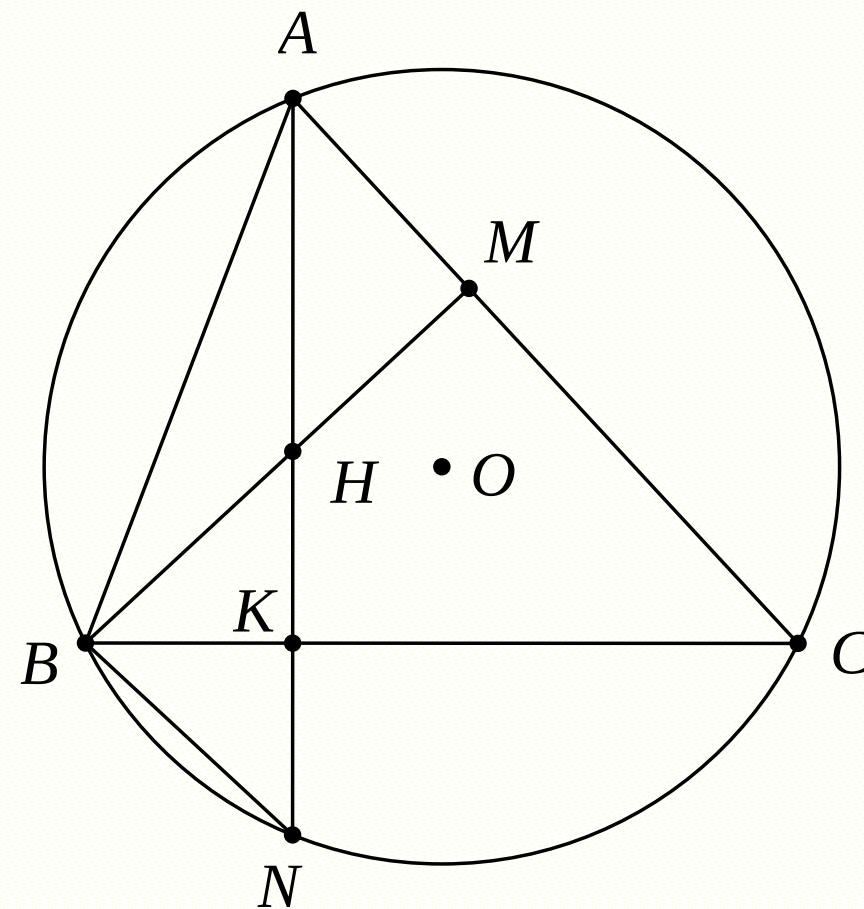
Cho tam giác nhọn ABC nội tiếp đường tròn (O) . Các đường cao AK , BM cắt nhau tại trực tâm H của tam giác ABC . Tia AK cắt đường tròn (O) tại điểm N (khác A). Chứng minh:

- $\angle CBM = \angle CAK$
- Tam giác BHN cân
- BC là đường trung trực của HN .

Chứng minh

a) Do BM và AK là đường cao của $\triangle ABC$ nên $BM \perp AC$, $AK \perp BC$.

Suy ra: $\angle CBM = \angle CAK$ (cùng phụ với $\angle ACB$)





Mà $CAK = CBM (cmt) \Rightarrow CBN = CBM$

Do đó BK là tia phân giác của NBM

Mặt khác $BK \perp AK$ hay $BK \perp HN$

Suy ra ΔBHN cân tại B. (dpcm)

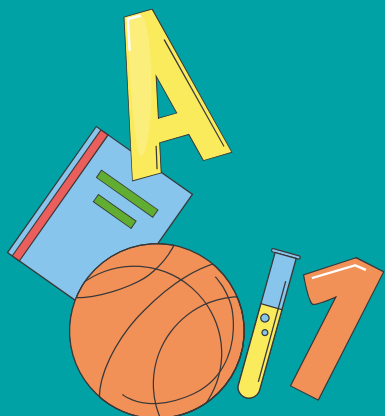
c) Do $\triangle BHN$ cân tại B nên BK là tia phân giác của NBM

đồng thời là đường trung trực của HN.

Hay BC là đường trung trực của HN.

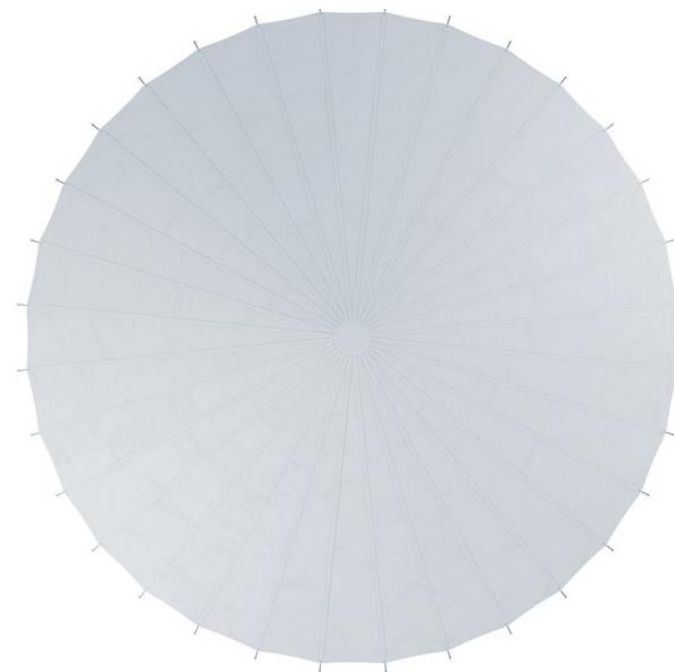
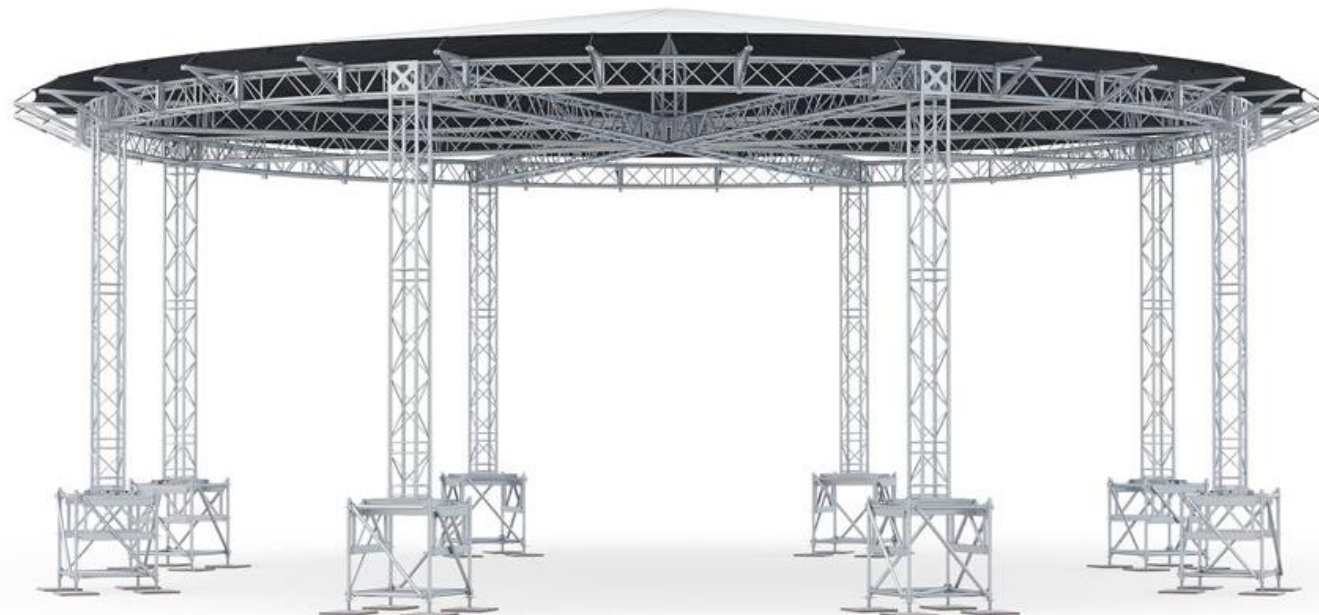


VẬN DỤNG





BÀI 6/SGK/79



Quan sát một sân khấu có dạng đường tròn như trên



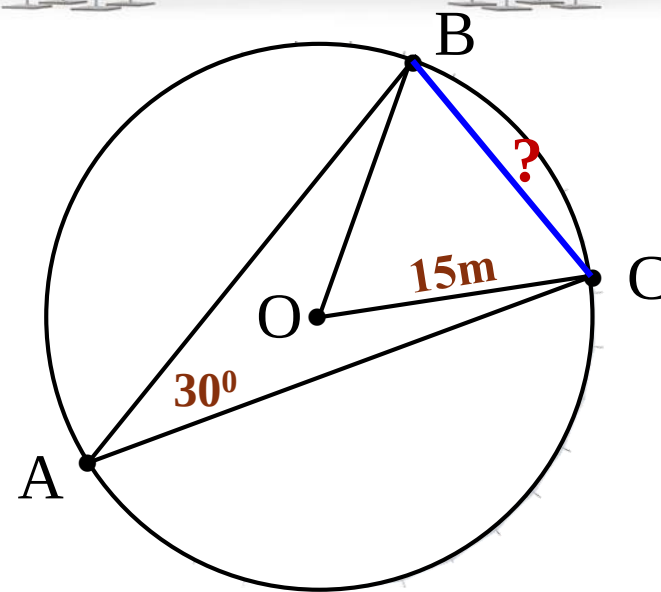
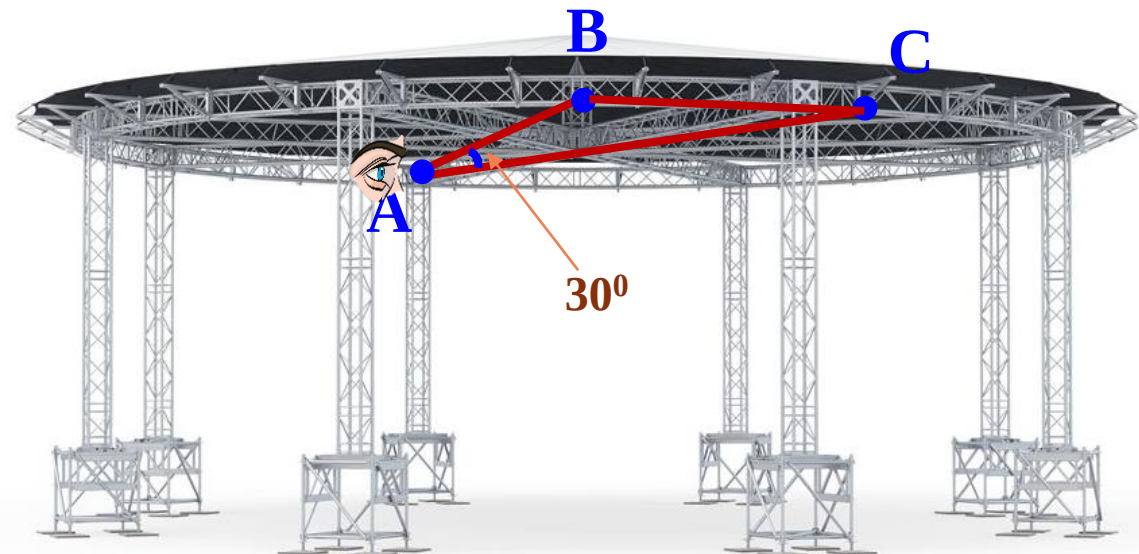


BÀI 6/SGK/79

Khung thép của một phần sân khấu có dạng đường tròn bán kính 15m. Mắt của một người thợ ở vị trí A nhìn hai đèn ở các vị trí B, C (A, B, C cùng thuộc đường tròn bán kính 15 m), bằng cách nào đó, người thợ thấy rằng góc nhìn $BAC = 30^\circ$

Khoảng cách giữa hai trí B, C bằng bao nhiêu mét?

MÔ HÌNH HÓA





BÀI 6/SGK/79

Giải

Đường tròn (O; 15m)

Ta có: $BAC = \frac{1}{2}$ số đo BC (góc nội chắn BC)

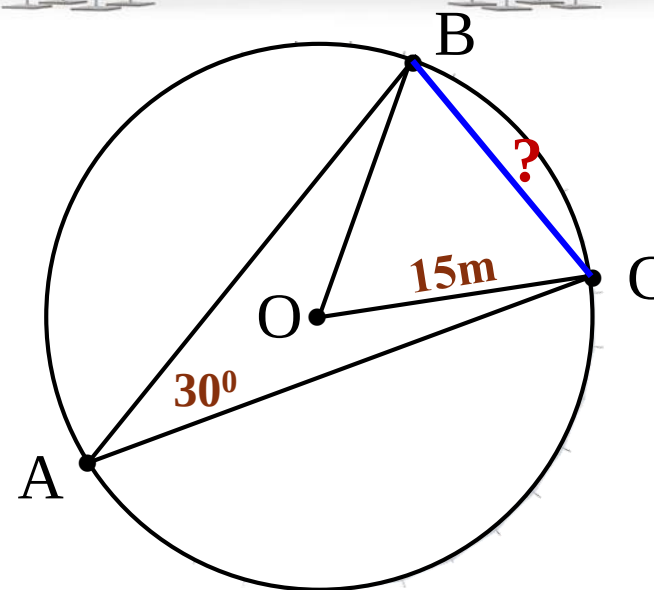
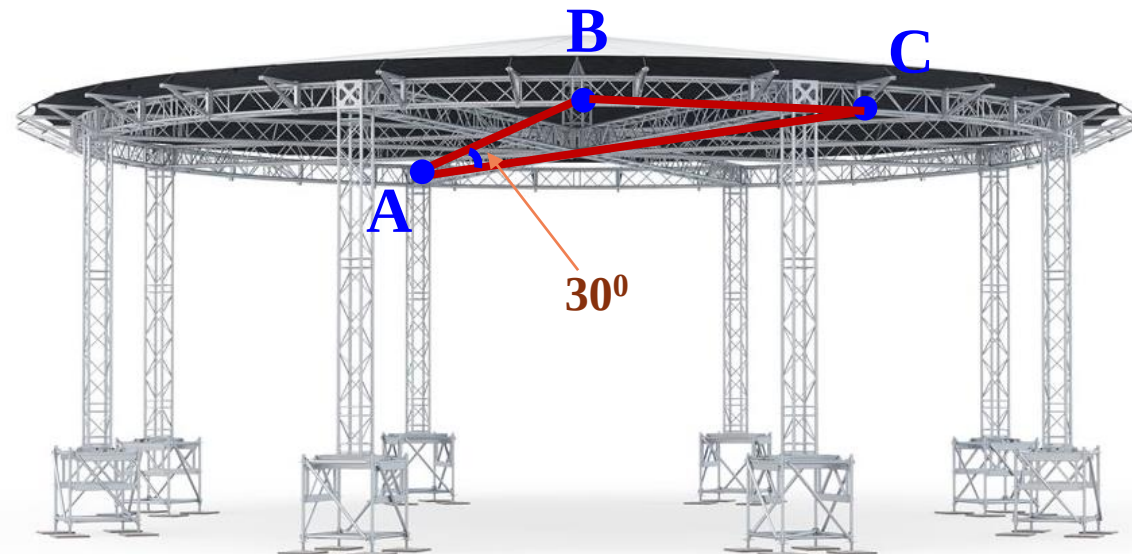
Mà: $BOC =$ số đo BC nên $BOC = 2BAC$

Theo đề: $BAC = 30^\circ$ Suy ra: $BOC = 60^\circ$

Mà: $OB = OC = 15$

Nên $\triangle OBC$ đều

Vậy $BC = OB = 15\text{m}$.

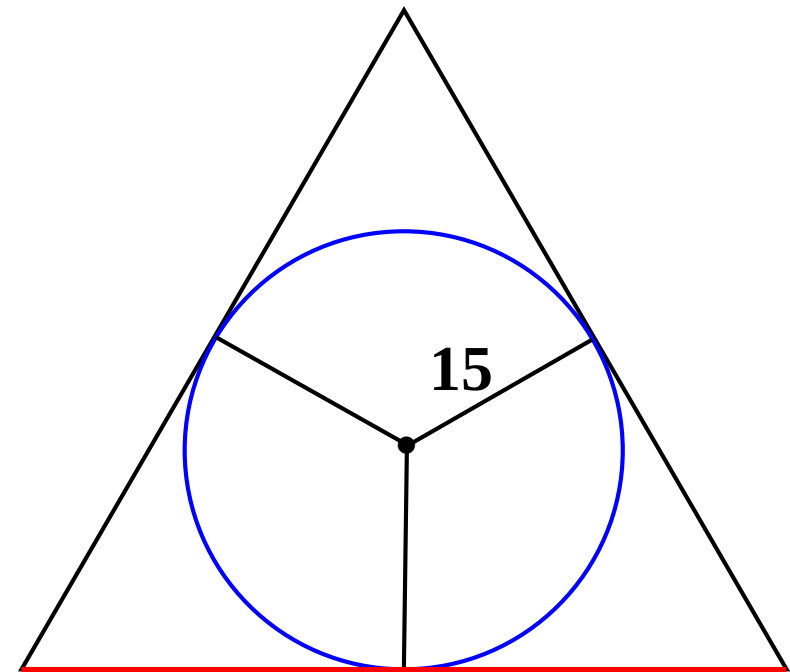


BÀI TOÁN

Người ta muốn làm một khung gỗ hình tam giác đều để đặt vừa khít một chiếc đồng hồ hình tròn có đường kính 30cm. Hỏi độ dài các cạnh (phía bên trong) của khung gỗ phải bằng bao nhiêu?

Đường tròn có đường kính 30cm thì bán kính bằng 15cm

MÔ HÌNH HÓA



BÀI TOÁN

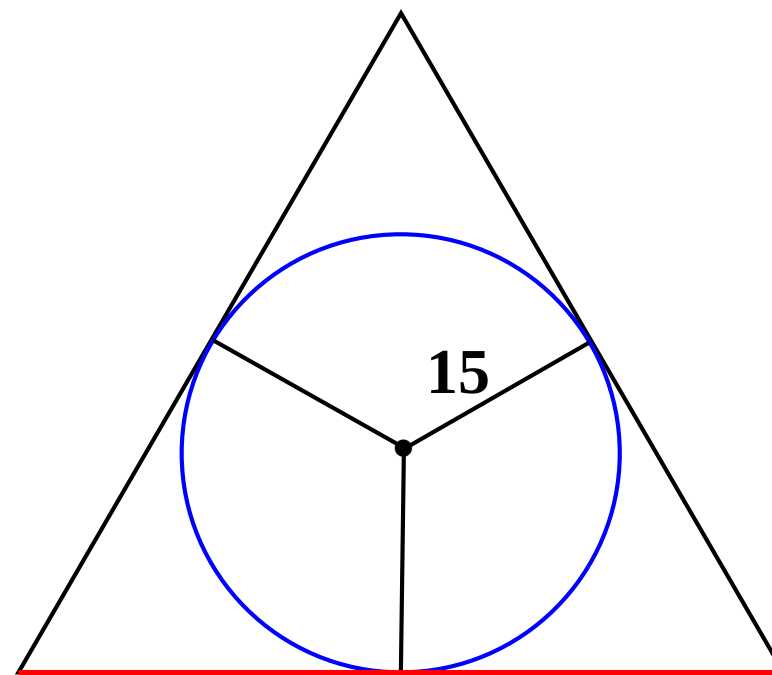
Giải

Đường tròn có đường kính 30cm thì bán kính bằng 15cm

Khi đó đường tròn bán kính $r = 15\text{cm}$ nội tiếp tam giác đều cạnh a .

$$\begin{aligned}\text{Ta có: } r &= \frac{a\sqrt{3}}{6} \Rightarrow 15 = \frac{a\sqrt{3}}{6} \\ \Rightarrow a &= 30\sqrt{3} \approx 52\text{cm}\end{aligned}$$

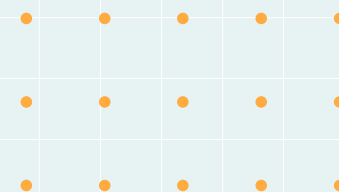
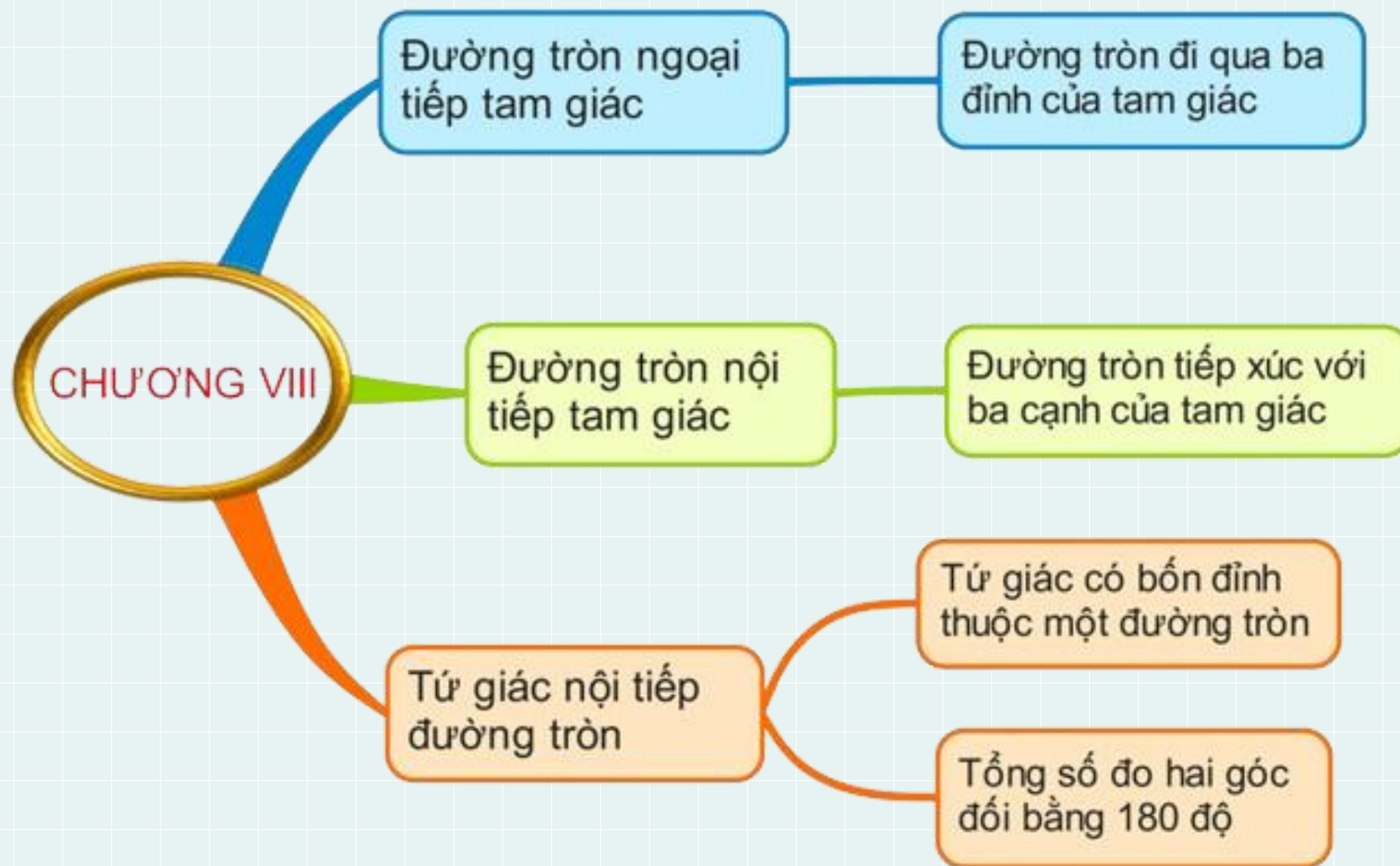
Vậy độ dài cạnh của khung gỗ hình tam giác đều khoảng 52cm.





Tổng Kết

SƠ ĐỒ TƯ DUY





HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- ✓ Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.
- ✓ Làm bài 5/SGK; Bài tập bổ sung
- ✓ Ôn tập kiểm tra giữa kỳ II.



*Thank
you!*

